

Số: 532/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 27 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 493/2020/LHST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Hà Kim K, sinh năm 1995

Thường trú: số 47/29/3 đường T, Phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Hồ Minh V, sinh năm 1990

Thường trú: số 22/7 đường H, khóm 1, Phường 4, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 51 cấp ngày 15/7/2019 do Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh cấp cho bà Hà Kim K và ông Hồ Minh V nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[2] Việc ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Kim K và ông Hồ Minh V thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí HNGĐ: Bà Hà Kim K và ông Hồ Minh V phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 007542 ngày 08/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Đương sự đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.8, Q.3, TP. HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Huệ Chi